

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ THI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2017-2018
HỆ ĐÀO TẠO: CHÍNH QUY
Môn thi: Kinh tế vi mô (INE1050), 3TC
Thời gian làm bài : 60 phút
Đề số 4

Trắc nghiệm MC: Với mỗi phương án trả lời A, B, C, D, hãy khoanh vào câu trả lời đúng nhất

Câu 1: Chi phí cơ hội của một hoạt động kinh tế cụ thể:

- A. Như nhau đối với tất cả những người thực hiện hoạt động đó.
- B. Khác nhau đối với những người thực hiện hoạt động đó.
- C. Không bao gồm các chi phí bằng tiền của hoạt động đó.
- D. Bằng chi phí bằng tiền của hoạt động đó trừ đi chi phí về thời gian cho hoạt động đó.

Câu 2: “Các doanh nghiệp không nên liên kết để tìm cách tăng giá bán.” Đây là vấn đề của

- A. kinh tế học vĩ mô, thực chứng.
- B. kinh tế học vĩ mô, chuẩn tắc.
- C. kinh tế học vi mô, thực chứng.
- D. kinh tế học vi mô, chuẩn tắc.

Câu 3: Điều nào dưới đây là tuyên bố thực chứng?

- A. Tiền thuê nhà thấp sẽ hạn chế cung nhà ở.
- B. Lãi suất cao là không tốt đối với nền kinh tế.
- C. Các chủ nhà nên được tự do đặt giá tiền thuê nhà.
- D. Chính phủ cần kiểm soát các mức tiền thuê do chủ nhà đặt.

Câu 4: Có thể hạn chế dư thừa thị trường thông qua:

- A. tăng cung.
- B. chính phủ tăng giá.
- C. giảm lượng cầu.
- D. giảm giá.

Câu 5: Cho hàm cung và cầu của hàng hóa A như sau:

$$P = 30 - 0,2Q \text{ và } P = 2 + 0,2Q$$

Giá và sản lượng cân bằng là:

- A. $P = 15$ và $Q = 70$.
- B. $P = 16$ và $Q = 70$.
- C. $P = 16$ và $Q = 75$.
- D. $P = 18$ và $Q = 60$.

Câu 6: Đường cầu và cung về hàng hóa A là (D): $Q = 10 - P/2$ và (S): $Q = P - 5$. Nếu đặt giá là 12 thì khi đó thị trường sẽ:

- A. Thiếu hụt và sẽ làm tăng giá.
- B. Dư thừa và sẽ làm giảm giá.

- C. Dư thừa và sẽ làm tăng giá.
 D. Thiếu hụt và sẽ làm giảm giá.
- Câu 7:** Dựa vào bảng sau, nếu giá thực tế là 9USD, tổng thặng dư tiêu dùng là bao nhiêu?

Giá (USD/đơn vị)	Lượng cầu
15	1
12	2
10	3
9	4

- A. 0 USD
 B. 3USD
 C. 6USD
 D. 10USD

Câu 8: Bản đồ đường bàng quan được định nghĩa là

- A. một loạt những điểm biểu diễn các mức lợi ích khác nhau.
 B. chỉ bao gồm một đường bàng quan.
 C. tỷ lệ thay thế biên giữa các hàng hóa.
 D. một tập hợp các đường bàng quan.

Câu 9: Câu nào sau đây minh họa cầu là kém co giãn:

- A. Giá tăng 10% dẫn đến lượng cầu giảm 5%.
 B. Giá tăng 10% dẫn đến lượng cầu giảm 20%.
 C. Trị số tuyệt đối của độ co giãn của cầu bằng vô cùng.
 D. Trị số tuyệt đối của độ co giãn của cầu bằng 1.

Câu 10: Hệ số co giãn nào sau đây nói lên sự di chuyển dọc theo đường cầu chứ **không phải** dịch chuyển đường cầu?

- A. Hệ số co giãn của cầu theo giá.
 B. Hệ số co giãn của cung theo giá.
 C. Hệ số co giãn của cầu theo thu nhập.
 D. Hệ số co giãn chéo.

Câu 11: Hàm cầu sản phẩm A được cho bởi phương trình $P=100-Q$. Hệ số co giãn của cầu theo giá tại mức giá $P = 80$ là:

- A. $E_p = -1$
 B. $E_p = -2$
 C. $E_p = -3$
 D. $E_p = -4$

Câu 12: Cung là rất co giãn theo giá nếu:

- A. phần trăm thay đổi nhỏ trong giá dẫn đến phần trăm thay đổi lớn trong lượng cung.
 B. phần trăm thay đổi lớn trong giá dẫn đến phần trăm thay đổi nhỏ trong lượng cung.
 C. phần trăm thay đổi nhỏ trong cầu dẫn đến phần trăm thay đổi lớn trong lượng cung.
 D. hàng hóa là cấp thấp.

Câu 13: Muốn tối đa hoá doanh thu, nhà sản xuất phải sản xuất ở mức sản lượng:

- A. Càng nhiều càng tốt.
 B. Tại đó doanh thu biên bằng chi phí biên.
 C. Tại đó doanh thu biên bằng chi phí trung bình.
 D. Tại đó doanh thu biên bằng 0.

Câu 14: Nếu giá tăng làm tổng doanh thu giảm thì trị số tuyệt đối của độ co giãn của cầu theo giá là:

- A. Bằng 0.
- B. Lớn hơn 0 nhưng nhỏ hơn 1.
- C. Bằng 1.
- D. Lớn hơn 1.

Câu 15: Ví dụ nào dưới đây được coi là chi phí cố định của doanh nghiệp?

- A. Tiền lương nhân viên.
- B. Trái phiếu doanh nghiệp.
- C. Khấu hao máy móc thiết bị.
- D. Cả ba phương án trên đều đúng.

Câu 16: Nếu tổng chi phí của việc sản xuất 10 đơn vị sản phẩm là 100 đơn vị tiền tệ và chi phí biên của đơn vị sản phẩm thứ 11 là 21 đơn vị tiền tệ thì điều nào sau đây là đúng?

- A. Tổng chi phí biến đổi của 11 đơn vị sản phẩm là 121 đơn vị tiền tệ.
- B. Chi phí biên của đơn vị sản phẩm thứ 10 nhỏ hơn 21 đơn vị tiền tệ.
- C. Tổng chi phí bình quân của 11 đơn vị sản phẩm là 11 đơn vị tiền tệ.
- D. Tổng chi phí bình quân của 12 đơn vị sản phẩm là 12 đơn vị tiền tệ.

Câu 17: Công ty May 10 sử dụng vải cotton để sản xuất áo sơ mi nam xuất khẩu, nếu giá của vải cotton tăng sẽ gây ra:

- A. Cung vải polyester tăng.
- B. Cung vải cotton giảm.
- C. Cung áo sơ mi nam tăng.
- D. Cung áo sơ mi nam xuất khẩu giảm.

Câu 18: Khi chi phí biến đổi bình quân đang giảm thì:

- A. Chi phí biên đang tăng.
- B. Chi phí cố định bình quân đang giảm.
- C. Sản phẩm biên đang giảm.
- D. Sản phẩm bình quân đang tăng.

Câu 19: Đường hàm sản xuất là đồ thị của:

- A. Chi phí tối thiểu để sản xuất một số lượng nhất định đầu ra sử dụng những công nghệ khác nhau.
- B. Lợi nhuận tối đa đạt được từ mỗi đơn vị sản phẩm bán ra.
- C. Sản lượng tối đa đạt được từ mỗi số lượng đầu vào biến đổi được sử dụng.
- D. Sản lượng tối thiểu đạt được từ mỗi số lượng đầu vào biến đổi được sử dụng.

Câu 20: Giá định General Motor có thể tăng gấp 3 lần sản lượng xe Cavaliers nhờ tăng gấp 3 lần phương tiện sản xuất. Đây là ví dụ về :

- A. Hiệu suất không đổi theo quy mô.
- B. Hiệu suất tăng dần theo quy mô.
- C. Hiệu suất giảm dần theo quy mô.
- D. Tính kinh tế của quy mô.

Câu 21: Nếu doanh thu biên của một hãng cạnh tranh hoàn hảo lớn hơn chi phí biên thì hãng:

- A. Đang thu lợi nhuận kinh tế.
- B. Nên giảm sản lượng.
- C. Nên tăng sản lượng.

D. Nên đóng cửa sản xuất.

Câu 22: Trong ngắn hạn, thua lỗ lớn nhất một hãng cạnh tranh hoàn hảo có thể phải chịu là:

- A. Bằng 0.
- B. Tổng chi phí cố định của hãng.
- C. Tổng chi phí biến đổi của hãng.
- D. Tổng chi phí của hãng.

Câu 23: Hàm tổng chi phí của một hãng cạnh tranh hoàn hảo là: $TC=Q^2+Q+144$. Đường cung ngắn hạn của hãng là:

- A. $P = 2Q+1$.
- B. $P = 2Q+2$.
- C. $P = 4Q+1$.
- D. $P = 3Q+1$.

Câu 24: Độc quyền tự nhiên có đặc điểm là:

- A. Có đường chi phí trung bình hình chữ U
- B. Có đường chi phí biến hình chữ U.
- C. Có đường chi phí biến thấp hơn đường chi phí bình quân.
- D. Có đường chi phí biến đổi bình quân hình chữ U.

Câu 25: Một nhà độc quyền có hàm chi phí biến đổi bình quân là $AVC = Q + 2$ và đối diện với hàm cầu $Q = 122 - P$. Chi phí biên là

- A. $MC=Q$.
- B. $MC=Q+2$.
- C. $MC=2Q$.
- D. $MC=2Q+2$.

Câu 26: Một nhà độc quyền có hàm chi phí $TC = 2,5Q^2 + 3Q + 1$ và đối diện với hàm cầu $P = 15 - 5Q$. Nếu nhà độc quyền phân biệt giá hoàn hảo, lợi nhuận thu được là:

- A. 7,1.
- B. 7,2.
- C. 7,3.
- D. 7,4.

Câu 27: Trên một thị trường lao động cạnh tranh hoàn hảo, _____.

- A. một số người lao động có thể bị ngăn cản không được rời khỏi thị trường.
- B. người lao động cạnh tranh với nhau để có cơ hội việc làm.
- C. người lao động thường phải nhận mức lương thấp hơn mức nghèo khổ.
- D. các hãng coi tất cả những người lao động giống nhau.

Câu 28: Trên thị trường lao động cạnh tranh hoàn hảo, đường cung lao động mà hãng gặp phải sẽ:

- A. Nằm ngang.
- B. Dựng đứng.
- C. Dốc lên trên.
- D. Dốc xuống dưới.

Câu 29: Co giãn của cầu lao động trong ngắn hạn phụ thuộc vào:

- A. Co giãn của cung theo giá trong ngắn hạn của hàng hóa dịch vụ đầu ra.
- B. Cung lao động.

C. Mức độ sử dụng lao động trong quá trình sản xuất.

D. Tất cả các phương án ở trên đều đúng.

Câu 30: Hình 2 cho thấy số lượng máy có thể lắp ráp được với số lượng lao động khác nhau. Nếu loại máy này được bán trên một thị trường cạnh tranh hoàn hảo với giá 2 triệu một máy thì sản phẩm doanh thu biên của người công nhân thứ 2 được thuê là bao nhiêu?

Hình 2	
Số lao động	Số máy sản xuất được
1	60
2	160
3	240
4	280
5	300

A. 2 triệu

B. 10 triệu

C. 160 triệu

D. 200 triệu

Câu 31: Độ dốc của đường đẳng lượng là:

A. Tỷ số sản phẩm biên của 2 yếu tố sản xuất.

B. Tỷ lệ thay thế kỹ thuật biên của 2 yếu tố sản xuất.

C. Cả a và b đều không đúng.

D. Cả a và b đều đúng.

Câu 32: Cho hàm sản xuất $Q = \sqrt{K.L}$. Đây là hàm sản xuất có:

A. Hiệu suất tăng dần theo qui mô

B. Hiệu suất giảm dần theo qui mô

C. Hiệu suất không đổi theo qui mô

D. Chưa đủ thông tin để nói về năng suất theo qui mô

Câu 33: Trong các hàm sản xuất sau đây hàm số nào thể hiện tình trạng hiệu suất theo qui mô giảm dần:

A. $Q = K_1^{0,3} K_2^{0,3} L^{0,3}$

B. $Q = aK^2 + bL^2$

C. $Q = K^{0,4} L^{0,6}$

D. $Q = 4K^{1/2} L^{1/2}$

Câu 34: Lan bỏ một công việc với mức lương 18.000 USD/năm và đầu tư 300.000 USD của mình vào kinh doanh. Trong năm đầu tiên cô không trả lương cho mình và thu được 52.000 USD lợi nhuận kế toán. Cô hy vọng rằng tình hình sẽ tiếp tục như năm đầu tiên. Lựa chọn câu đúng nhất.

A. Nếu lãi suất là 10%, cô sẽ thu lợi nhuận kinh tế âm.

B. Nếu tỷ lệ lãi suất là 20%, cô sẽ thu lợi nhuận kinh tế dương.

C. Cho dù việc làm chủ doanh nghiệp đem lại cho cô lợi nhuận dương thì cô vẫn nên bán lại hãng của mình và tiếp tục làm công việc trước đây, nếu tỷ lệ lãi suất là 10%.

D. Cô vẫn nên tiếp tục tự kinh doanh nếu tỷ lệ lãi suất là 10%.

Câu 35: Nếu việc tiêu dùng một hàng hóa tạo ra ngoại ứng tích cực thì:

A. Chi phí xã hội cận biên lớn hơn lợi ích xã hội biên.

B. Cầu tư nhân lớn hơn lợi ích xã hội biên.

C. Lợi ích tư nhân biên nhỏ hơn chi phí xã hội biên.

D. Chi phí tư nhân biên bằng 0.

Câu 36: Một nhà độc quyền có đường cầu $P = 12 - Q$ và có hàm tổng chi phí là $TC = Q^2 + 4$.
Tồn thất xã hội do độc quyền gây ra (DWL) là:

A. $DWL = 1,5$

B. $DWL = 2$

C. $DWL = 3$

D. $DWL = 4$

Câu 37: Thuế đánh vào người bán sẽ làm _____ chi phí của người bán, _____ lợi nhuận và dịch chuyển đường cung _____.

A. tăng, giảm, xuống phía dưới

B. tăng, giảm, lên phía trên

C. giảm, tăng, xuống phía dưới

D. giảm, tăng, xuống phía dưới

Câu 38: Cho hàm cầu và cung của hàng hoá A lần lượt là:

$$P = 30 - 0,2Q \text{ và } P = 2 + 0,2Q$$

Nếu nhà nước đánh thuế $t = 4/\text{sản phẩm}$ bán ra thì giá và lượng cân bằng sẽ là:

A. $P_e = 20$ và $Q_e = 60$

B. $P_e = 18$ và $Q_e = 70$

C. $P_e = 18$ và $Q_e = 60$

D. $P_e = 16$ và $Q_e = 70$

Câu 39: Hàng hóa cá nhân là hàng hóa mà việc tiêu dùng chúng có tính:

A. Không cạnh tranh.

B. Không loại trừ.

C. Bị điều tiết.

D. Cạnh tranh.

Câu 40: Nếu một hãng độc quyền tự nhiên xuất hiện thì:

A. Việc sử dụng luật chống độc quyền để phá vỡ nó là một giải pháp tồi.

B. Luật chống độc quyền nên được sử dụng để phá vỡ nó.

C. Nó sẽ chuyển thành thị trường cạnh tranh hoàn hảo trong dài hạn.

D. Nó chắc chắn là kết quả của bản quyền.